TÒA ÁN NHÂN DÂN Quận T **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 938/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận T, ngày 29 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 823/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Bùi Diễm H, sinh năm 1992

Địa chỉ tạm trú: Số 26B Đường 182, Tổ 1, Khu phố 3, phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và ông Phạm Đức S, sinh năm 1982

Địa chỉ tạm trú: Số 26B Đường 182, Tổ 1, Khu phố 3, phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 21 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Diễm H và ông Phạm Đức S thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Bùi Diễm H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Phạm Khánh D, sinh ngày 01/6/2011. Ông Phạm Đức S không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Mỗi bên phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân và gia đình nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng mà bà Bùi Diễm H, ông Phạm Đức S đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng số: AA/2019/0046701 ngày 28/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T. Bà Bùi Diễm H, ông Phạm Đức S đã nộp đủ lệ phí.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 60, quyển số 01/2012, đăng ký ngày 03/8/2012 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận T;
- Chi cục THADS Quận T;
- UBND xã Long Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Khê